

Bản án số: 04/2023/HS-ST

Ngày 28-02-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Kim Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thanh Vân, bà Nguyễn Thị Minh Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Hoàng Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Ông Lương Huy Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/QĐXXST-HS ngày 15-02-2023, đối với bị cáo:

Đỗ Thanh H; tên gọi khác: Không; sinh ngày 1x tháng x năm 197x tại tỉnh YB; giới tính: Nam; nơi cư trú: Tổ 1x, phường ĐT, thành phố YB, tỉnh YB; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Đỗ Xuân H, sinh năm 194x và bà: Lương Thị M, sinh năm 195x; vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm: 198x, con: có 02 con, lớn sinh năm 200x, nhỏ sinh năm 201x; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2002, bị Công an thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” bằng hình thức phạt tiền theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 24/CSĐT ngày 28-12-2002. Năm 2008, bị đưa vào Trung tâm Chữa bệnh, Giáo dục- Lao động xã hội tỉnh Yên Bái với thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 1102/QĐ-UBND ngày 02-10-2008 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái. Năm 2011, bị xử phạt 02 năm 06 tháng tù về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án số 23/2011/HSST ngày 04-3-2011 của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái. Bị cáo bị tạm giữ ngày 13-10-2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 198x; địa chỉ: Tổ 1x, phường ĐT, thành phố YB, tỉnh YB. Có mặt.

* Người chứng kiến:

- Ông Đỗ Viết Q; sinh năm 196x; địa chỉ: Tổ x, phường YT, thành phố YB, tỉnh YB. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân nghiện ma túy nên vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 13-10-2022, Đỗ Thanh H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 21B1-172.42 đi vào khu vực km10 thuộc tổ 3, thị trấn Yên Bình, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái gặp và mua của một người nam giới khoảng 40- 50 tuổi, tự giới thiệu là Chiến (H không biết tên, tuổi và địa chỉ) được 02 gói ma túy (heroine) được gói bằng nilon màu đen với giá 400.000 đồng, mục đích mang về sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được, H cất 01 gói ma túy (heroine) vào túi quần phía trước bên phải đang mặc, còn 01 gói ma túy (heroine) cầm tại tay trái và điều khiển xe đi về nhà. Khi đi đến khu vực đường Nguyễn Đức Cảnh thuộc tổ 2, phường Yên Thịnh, thành phố Yên Bái thì bị Công an thành phố Yên Bái kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang. Quá trình bắt giữ, H đã giao nộp cho cơ quan Công an 02 gói ma túy (heroine) trên.

Vật chứng thu giữ gồm: 02 gói nilon màu đen được hàn kín, bên trong nghi có chứa chất ma túy (heroine); 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA màu đỏ-đen-xám gắn biển kiểm soát 21B1-172.42 đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động OPPO màn hình cảm ứng đã qua sử dụng, vỏ phía sau màu vàng, màn hình bị nứt vỡ, lắp hai sim có số thuê bao: 0375.015.06x, 0946.898.11x và số tiền 400.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số: 549/KL-KTHS ngày 19-10-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái, kết luận:

Chất bột nén màu trắng do Đỗ Thanh H thả từ tay trái xuống nền đường và tự giác giao nộp có khối lượng là 0,09 gam gửi giám định là ma túy, loại heroine.

Chất bột nén màu trắng do Đỗ Thanh H tự giác giao nộp tại túi quần khi bắt quả tang có khối lượng là 0,08 gam gửi giám định là ma túy, loại heroine.

Cáo trạng số 05/CT-VKS-TP ngày 04-01-2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái truy tố Đỗ Thanh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Thanh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2

Điều 51 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Đỗ Thanh H từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 03 vỏ phong bì đã mở niêm phong, nilon gói; Trả lại cho bị cáo Đỗ Thanh H số tiền 400.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động OPPO màn hình cảm ứng đã qua sử dụng, vỏ phía sau màu vàng, màn hình bị nứt vỡ, lắp hai sim có số thuê bao: 0375.015.06x, 0946.898.11x.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên, không tranh luận gì và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Công an thành phố Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, vật chứng thu giữ của vụ án và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Ngày 13-10-2022, bị cáo Đỗ Thanh H đã thực hiện hành vi tàng trữ 0,17 gam ma túy loại heroine với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái truy tố bị cáo Đỗ Thanh H theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các T tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Hành vi đó gây tác hại trước hết cho chính bản thân bị cáo, làm hủy hoại sức khỏe, mất khả năng lao động, tiêu hao tiền bạc, gây xáo trộn và tổn thất về T cảm gia đình bị cáo. Ma túy gây mất trật tự an

toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh, thúc đẩy gia tăng tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức để điều chỉnh mọi hành vi, hiểu rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng để thỏa mãn nhu cầu bản thân nên đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện.

Bị cáo Đỗ Thanh H không có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu. Bị cáo từng bị xét xử và xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” vào các năm 2002 và năm 2011; đã bị đưa vào Trung tâm Chữa bệnh, Giáo dục- Lao động xã hội tỉnh Yên Bái để cai nghiện bắt buộc vào năm 2008 nhưng bị cáo không lấy đây làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân. Vì vậy, cần phải có một hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo. Tại phiên tòa, bị cáo cũng đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình. Bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng được Hội đồng Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba. Do đó cần xem xét cho bị cáo được hưởng các T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có T tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có việc làm, tài sản, thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[5] Đối với người đàn ông khoảng 40- 50 tuổi ở khu vực km10 thuộc tổ 3, thị trấn Yên Bình, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái, bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo vào ngày 13-10-2022 nhưng do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái không đủ cơ sở điều tra, xác minh làm rõ.

[6] Về vật chứng:

- Đối với số ma túy có khối lượng 0,17 gam do Đỗ Thanh H tự giác giao nộp, cơ quan điều tra đã sử dụng giám định hết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 xe mô tô màu sơn đỏ-đen-xám nhãn hiệu HONDA, gắn biển kiểm soát 21B1-172.42 thu giữ của Đỗ Thanh H khi bắt quả tang: Quá trình điều tra đã xác định chiếc xe là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị T- vợ của bị cáo H. Ngày 13-10-2022, bị cáo đã sử dụng xe của chị T để đi mua ma túy nhưng chị T không biết mục đích sử dụng xe của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Ngày 08-11-2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Yên Bái đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị T theo Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 61/QĐ-ĐCSMT nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với số tiền 400.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động OPPO màn hình cảm ứng đã qua sử dụng, vỏ phía sau màu vàng, màn hình bị nứt vỡ, lắp hai sim có số thuê bao: 0375.015.06x, 0946.898.11x thu giữ khi bắt quả tang Đỗ Thanh H: Quá trình điều tra đã xác định đó là tài sản hợp pháp của H, không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với 03 vỏ phong bì đã mở niêm phong, nilon gói: Xét không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

[7] Quan điểm của Đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên được chấp nhận.

[8] Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Thanh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Thanh H **01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 13-10-2022.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

3.1. Tịch thu tiêu hủy:

- 03 vỏ phong bì đã mở niêm phong, nilon gói.

3.2. Trả lại cho bị cáo Đỗ Thanh H:

- 01 chiếc điện thoại di động OPPO màn hình cảm ứng đã qua sử dụng, vỏ phía sau màu vàng, màn hình bị nứt vỡ, lắp hai sim có số thuê bao: 0375.015.06x, 0946.898.11x.

- Số tiền 400.000 đồng được niêm phong trong một phong bì do phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Yên Bái phát hành, mặt trước phong bì có ghi: “Tiền thu giữ khi bắt quả tang Đỗ Thanh H ngày 13/10/2022 (sau khi giám định)”. Mặt sau phong bì các mép được dán kín, có họ tên, chữ ký của Đồng Thu Hằng, Phùng Văn Dũng và có các hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Yên Bái.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày

06-01-2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Yên Bái và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Yên Bái).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Đỗ Thanh H phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo Đỗ Thanh H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự..

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND TP,
- Công an TP; HSNV;
- Nhà tạm giữ CATP;
- Chi cục THADS TP;
- Bị cáo (1);
- Người có QLNVLQ (1)
- Lưu HS, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Tạ Thị Kim Anh